TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2023/QĐST-DS	*Vĩnh Thạnh, ngày 06 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng P-1973

Địa chỉ: Ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Phan T-1985

Địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Võ Văn C-1965, ông Võ Hoàng Minh T1-1993, ông Võ Hoàng Minh T2-1995, ông Võ Phước T3-1997, ông Phạm Văn L-1966.

Cùng địa chỉ: Ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

- Bà Đỗ Thụy Tường V-1987

Địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất xác định phần đất diện tích 75m^2 (ODT: 32,3m^2, CLN: 20,5m^2 trong HLLG) (ký hiệu A) và phần đất diện tích 75,1m^2 (ký hiệu B) là thuộc quyền sử dụng của ông Phan T, tại thửa 928, tờ bản đồ số 07, tọa lạc ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00812, cấp ngày 12/11/2014, do ông Phan T đứng tên.

Vị trí, kích thước, các cạnh và hình thể các thửa đất được xác định theo Bản trích đo địa chính số 1344/TTKTTNMT do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố C lập ngày 07/11/2023 *(Đính kèm)*.

Các đương sự được quyền liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục điều chỉnh diện tích đất theo như thỏa thuận trên.

Về chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng P tự nguyện chịu 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)*. Công nhận bà P đã nộp và chi xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng P tự nguyện nộp số tiền án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo biên lai thu tiền số 0006675 ngày 15/3/2023, bà P được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Sáu